**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I - MÔN NGỮ VĂN 9**

**NĂM HỌC 2021-2022**

**I. Xác định mục đích đánh giá**

Đánh giá học sinh:

- Mức độ nắm vững kiến thức của ba mạch nội dung: Đọc văn, Tiếng Việt, Tập làm văn trong SGK Ngữ văn 9 , HKI.

- Khả năng vận dụng những kiến thức ấy vào việc đọc hiểu VB và tạo lập VB.

**II. Xác định chuẩn kiến thức, kĩ năng cần đạt**

**1. Kiến thức:** tổng hợp kiến thức 3 mạch nội dung:

- Đọc văn: kiến thức về các văn bản trong chương trình Ngữ văn 9 HKI.

- Tiếng Việt: Kiến thức tiếng Việt Ngữ văn 9 HKI.

- Làm văn: Kiến thức về các PTBĐ thuyết minh và tự sự.

**2. Kĩ năng, năng lực:**

- Đọc hiểu VB

- Tạo lập VB (viết đoạn và tạo lập văn bản )

**3. Thái độ:**

- Chủ động, tích cực trong việc lựa chọn hướng giải quyết vấn đề một cách hợp lí nhất.

- Tự nhận thức được các giá trị chân chính trong cuộc sống mà mỗi người cần hướng tới.

**III. Ma trận đề kiểm tra**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **NL ĐG** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** |  |  | | **Cộng** |
| **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | |
| **I. Đọc - hiểu**  **- Ngữ liệu: Văn bản nghệ thuật.**  **- Tiêu chí lựa chọn ngữ liệu: Một đoạn trích văn bản hoàn chỉnh .** | - Nhận diện được các dấu hiệu hình thức, nội dung của đoạn trích dẫn. | - Hiểu và khái quát được nội dung được sử dụng trong ngữ liệu.  - Chuyển từ cách dẫn trực tiếp sang gián tiếp. |  |  | |  |
| Số câu  Số điểm  Tỷ lệ % | *1,0*  *10%* | *2,0*  *20%* |  |  | | *3,0*  *30%* |
| **II. Tạo lập văn bản** |  |  | Viết một đoạn văn theo yêu cầu | | Viết một bài văn thuyết minh hay tự sự.. |  |
| Số câu  Số điểm  Tỷ lệ % |  |  | 1  *2,0*  *20%* | | 1  *5,0*  *50%* | 2  *7,0*  *70%* |
| **Tổng số câu**  **Tổng số điểm**  **Tỷ lệ %** | 1  *1,0*  *10%* | 2  *2,0*  *20%* | 1  2,0  20% | | 1  5,0  50% | 5  10  100% |

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***